BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02 /CT-BTNMT	*Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2020*

CHỈ THỊ
Về việc tăng cường công tác quản lý kế hoạch, đầu tư, tài chính và tài sản công tại Bộ Tài nguyên và Môi trường

Trong thời gian qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Ban Cán sự Đảng Bộ, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Lãnh đạo Bộ, công tác quản lý kế hoạch, đầu tư, tài chính và tài sản công đã đạt được những kết quả nhất định, tạo điều kiện cho các đơn vị thuộc Bộ hoàn tốt thành nhiệm vụ được nhà nước giao, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của Bộ; đồng thời sử dụng NSNN, tài sản công tiết kiệm, hiệu quả, gắn với nhiệm vụ phòng chống tham nhũng. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, còn có lúc, có nơi Thủ trưởng đơn vị chưa thực sự quan tâm đúng mức đến công tác quản lý kế hoạch, tài chính, đầu tư và tài sản công dẫn đến việc giải ngân chậm, dự án thực hiện chưa đúng kế hoạch được phê duyệt, phải kéo dài thời gian thực hiện; chưa lồng ghép, tích hợp, kế thừa thực hiện các nhiệm vụ, ảnh hưởng đến công tác quản lý và hiệu quả sử dụng NSNN. Một số chứng từ, nội dung chi còn chưa đúng quy định, sử dụng tài sản công chưa thực sự đạt hiệu quả cao; chưa nghiêm túc thực hiện xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật... Những tồn tại, khuyết điểm, thiếu sót nêu trên đã được các cơ quan: Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Tài chính, Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường và Vụ Kế hoạch-Tài chính thuộc Bộ chỉ ra trong các đợt thanh tra, kiểm toán, quyết toán chi NSNN.

Nhằm phát huy những kết quả đạt được, đồng thời chấn chỉnh, khắc phục khuyết điểm, hạn chế, tồn tại, yếu kém trong thời gian qua và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về quản lý kế hoạch, đầu tư, tài chính và tài sản công tại các đơn vị thuộc Bộ, thực hành tiết kiệm và phòng chống nhũng, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị như sau:

1. Công tác kế hoạch:

a) Thực hiện rà soát mục tiêu, nội dung, tiến độ, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án chuyên môn (sau đây gọi chung là nhiệm vụ) đang thực hiện; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và yêu cầu thực tiễn quản lý chuyên ngành để đề xuất điều chỉnh cắt giảm những nội dung không còn phù hợp với yêu cầu quản lý, chưa thực sự cần thiết hoặc lồng ghép với các nhiệm vụ khác để mang lại hiệu quả cao hơn, trên cơ sở đó điều chỉnh thời gian thực hiện nhiệm vụ phù hợp với khả năng cân đối của NSNN, theo nguyên tắc nhiệm vụ cấp Bộ thực hiện không quá 03 (ba) năm, nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt không quá 05 (năm) năm để sớm đưa kết quả vào sử dụng. Việc rà soát, đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ phải hoàn thành, gửi Vụ Kế hoạch -

Tài chính trong quý II/2020 để tổng hợp, làm căn cứ xây dựng kế hoạch và DTNN năm 2021.

- Rà soát, đánh giá toàn bộ các nhiệm vụ đã thực hiện kết thúc từ năm 2019 về trước, hoàn thiện hồ sơ, tổ chức thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ chuyên môn hoàn thành theo thẩm quyền trong quý III/2020.

- Chỉ đề xuất mở mới năm 2021 các nhiệm vụ thực sự cần thiết, cấp bách theo chỉ đạo của Quốc hội, Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và được cụ thể hóa bằng các văn bản chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

b) Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật giai đoạn 2016-2020, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thuộc đơn vị chưa nghiêm túc thực hiện xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật. Khẩn trương xây dựng Chương trình xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật giai đoạn 2021-2025 trình Bộ trưởng xem xét, ban hành trong quý III năm 2020 làm căn cứ xây dựng kế hoạch và DTNN năm 2021 để tổ chức thực hiện.

c) Đẩy nhanh tổ chức triển khai lập quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch và Kế hoạch tổ chức lập quy hoạch đã dược Bộ trưởng phê duyệt, trong đó đặc biệt quan tâm đến quy hoạch cấp quốc gia.

Quy hoạch các trạm quan trắc về tài nguyên và môi trường phải đảm bảo tính kế thừa Quy hoạch quan trắc tài nguyên và Môi trường đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 12/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ và nguyên tắc tích hợp, lồng ghép trên cơ sở mạng quan trắc khí tượng thủy văn, để thuận tiện cho đầu tư xây dựng trạm và tổ chức vận hành trạm quan trắc, đảm bảo hiệu quả và tiết kiệm NSNN.

d) Xây dựng cơ sở dữ liệu các lĩnh vực thuộc Bộ phải đảm bảo tính kế thừa cơ sở dữ liệu hiện có, theo nguyên tắc đồng bộ và thống nhất theo kiến trúc chung của hệ cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường, đảm bảo có thể kết nối, chia sẻ thông tin giữa các lĩnh vực trong Bộ, các Bộ, ngành liên quan và địa phương.

e) Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật, định mức, đơn giá, dự toán được cơ quan có thẩm quyền ban hành; các quy chế: Quản lý nhiệm vụ chuyên môn; Giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; Kiểm tra, nghiệm thu nhiệm vụ chuyên môn đã được Bộ trưởng ban hành và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

f) Đề xuất và kịp thời tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, hướng dẫn các Bộ, ngành và địa phương xây dựng nhiệm vụ bảo vệ môi trường sử dụng toàn bộ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường Trung ương, trong đó chú trọng các nhiệm vụ có tính cấp bách, quan trọng về quan trắc, giám sát, xử lý ô nhiễm môi trường, quản lý môi trường trong giai đoạn hiện nay, đảm bảo hiệu quả.

g) Rà soát mục tiêu, nội dung, tiến độ, đánh giá kết quả thực hiện toàn bộ các dự án sử dụng vốn nước ngoài (viện trợ, vay nợ), chỉ rõ những khó khăn, vướng mắc đặc biệt là về nguồn vốn và tiến độ thực hiện, đề xuất Lãnh đạo Bộ phương án xử lý, tháo gỡ. Hoàn thiện trong quý II/2020. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, trước pháp luật về hiệu quả của các dự án được giao chủ trì thực hiện.

2. Đầu tư công

a) Thủ trưởng cơ quan quản lý và Chủ đầu tư các dự án đầu tư công phải khẩn trương tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư công đã được Bộ trưởng giao hoặc cho phép điều chỉnh để bù đắp khối lượng giá trị không thể thực hiện trong thời gian phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời có cam kết giải ngân 100% vốn được giao (bao gồm cả vốn 2018 và năm 2019 chuyển sang) trước ngày 31/12/2020. Để thực hiện, các đơn vị có trách nhiệm:

- Ban hành kế hoạch giải ngân cho từng chủ đầu tư. Phân công lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện từng dự án, lập kế hoạch giải ngân của từng dự án, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho từng dự án. Kết quả giải ngân của từng dự án được phân công theo dõi là căn cứ chủ yếu để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2020. Trường hợp không hoàn thành kế hoạch giải ngân theo tiến độ đề ra, kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu, cá nhân liên quan; trường hợp kết quả giải ngân năm 2020 đạt dưới 100% thì không xét thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ cho người đứng đầu, chủ đầu tư dự án và các cá nhân liên quan năm 2020.

- Đến hết tháng 8/2020 giải ngân toàn bộ số vốn kéo dài từ các năm 2018, 2019 sang năm 2020; đến hết tháng 9/2020 tỷ lệ giải ngân phải đạt trên 60% kế hoạch vốn ngân sách trung ương đã được giao từ đầu năm 2020; hoàn thành phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khởi công năm 2021 trong tháng 6/2020 và hoàn thành phê duyệt các dự án trước 31/10/2020; thực hiện các thủ tục thanh toán vốn đầu tư cho dự án trong thời hạn 04 ngày kể từ ngày có khối lượng được nghiệm thu theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch. Kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức, cá nhân, lãnh đạo, cán bộ, công chức vi phạm quy định pháp luật và cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ giao, thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công. Thay thế kịp thời những cán bộ, công chức yếu kém về năng lực, trình độ hoặc suy thoái về đạo đức nghề nghiệp, gây nhũng nhiễu, tiêu cực hoặc thao túng, chi phối trong quản lý vốn đầu tư công, đấu thầu. Kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực trong quản lý đầu tư công như thông thầu, gian lận, cản trở, hối lộ, can thiệp bất hợp pháp...

b) Tổ chức thực hiện các dự án đầu tư công phải theo đúng quy định hiện hành của nhà nước về tiêu chuẩn, định mức về diện tích xây dựng, trang thiết bị chuyên dùng; các quy định về đầu tư, xây dựng và các quy định hiện hành và các quy định về đấu thầu, nghiệm thu, rút vốn và thanh toán vốn đầu tư công.

c) Khẩn trương xây dựng các dự án đã được Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt chủ trương đầu tư, hoàn thành dự án trình Bộ trưởng phê duyệt trước ngày 31/10/2020 làm căn cứ phân bổ vốn đầu tư công năm 2021. Chấn chỉnh việc tổ chức lập dự án đầu tư công, lựa chọn tư vấn để đảm bảo dự án có tính khả thi cao khi tổ chức thực hiện, tránh tình trạng phải phê duyệt điều chỉnh nội dung, thiết kế kỹ thuật, dự toán và kéo dài thời gian thực hiện nhiều lần.

d) Các đơn vị khẩn trương rà soát các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 đã được Bộ đề xuất gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xác định cụ thể lại mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung và tổng mức đầu tư của dự án, trên cơ sở đó xác định thứ tự ưu tiên để đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với khả năng cân đối của NSNN.

e) Các dự án đã hoàn thành, Chủ đầu tư phải thực hiện lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành trình cơ quan quyết định đầu tư thẩm định phê duyệt theo đúng thời gian quy định. Dự án hoàn thành không kịp thời trình phê duyệt, không có cơ sở đề bố trí vốn đầu tư công bổ sung trả nợ (nếu có), đơn vị phải tự chịu trách nhiệm và giải quyết tồn tại. Tăng cường chế tài xử phạt đối với chủ đầu tư chậm trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

Chủ đầu tư các dự án đã hoàn thành trước năm 2020, nhưng đến nay chưa trình Bộ trưởng phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành phải tự tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tổ chức, cá nhân liên quan và báo cáo Bộ trưởng.

f) Các công trình, hạng mục công trình đầu tư hoàn thành phải thực hiện các thủ tục pháp lý, thủ tục hàng chính để kịp thời đưa vào sử dụng, vận hành, đặc biệt là các trạm quan trắc tài nguyên môi trường nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý.

3. Công tác tài chính, kế toán

a) Các đơn vị phải khẩn trương thực hiện kế hoạch và dự toán NSNN năm 2020 để bù đắp khối lượng giá trị không thể thực hiện trong thời gian phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ. Phải thực hiện công tác nghiệm thu khối lượng, giá trị sản phẩm hoàn thành theo quý để thanh toán dự toán NSNN đã giao năm 2020, trong đó lưu ý đến các nhiệm vụ sử dụng nguồn vốn bảo vệ môi trường và nguồn các hoạt động kinh tế.

b) Đến hết tháng 6/2020 phải rà soát xong kế hoạch và dự toán NSNN, trình Bộ trưởng xem xét điều chỉnh và làm cơ sở xây dựng kế hoạch và dự toán NSNN năm 2021, giai đoạn 2021-2023. Các đơn vị phải đảm bảo hoàn thành kế hoạch và dự toán NSNN giao năm 2020, tỷ lệ giải ngân đến hết ngày 31/12/2020 đạt 100%.

c) Xây dựng kế hoạch và dự toán NSNN năm 2021 đảm bảo đúng nội dung và thời gian quy định, theo mức bình quân dự toán NSNN giao trong 03 năm 2017-2020, trong đó ưu tiên các nhiệm vụ chuyển tiếp phải kết thúc ngay trong năm 2021, các nhiệm vụ trong tâm, trọng điểm, nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phải triển khai ngay trong năm 2021 theo chỉ đạo của Quốc hội, Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và được cụ thể hóa bằng các văn bản chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

d) Xây dựng, thẩm định, phê duyệt và chi dự toán NSNN phải theo đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật về quản lý vốn đầu tư, đấu thầu và quản lý tài chính. Thực hiện công khai dự toán NSNN theo quy định và tăng cường tiết kiệm, chống lãng phí.

e) Hoàn thành lập, thẩm định, phê duyệt hoặc trình Bộ phê duyệt theo thẩm quyền báo cáo quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án đã kết thúc trong năm 2019 để làm cơ sở quyết toán theo quy định.

f) Tổ chức quyết toán NSNN năm 2019 theo đúng quy định; phối hợp với Vụ Kế hoạch-Tài chính, Kiểm toán nhà nước trong quá trình kiểm toán năm 2020. Thủ trưởng đơn vị dự toán trực thuộc Bộ phải chịu trách nhiệm về những nội dung đã được đơn vị quyết toán nhưng không đúng quy định của pháp luật và các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

g) Thực hiện đầy đủ và xử lý dứt điểm trong năm 2020 các tồn tại, kiến nghị theo kết luận của: Thanh tra các cấp, Kiểm toán nhà nước, Kho bạc nhà nước, Cơ quan thuế và của Bộ, đặc biệt các khoản thu nộp NSNN đơn vị đã giải trình nhưng không được chấp thuận. Các trường hợp chưa thể thực hiện do yếu tố khách quan có vướng mắc về cơ chế, chính sách, đơn vị phải báo cáo giải trình đầy đủ làm cơ sở để Bộ tiếp tục báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Vụ Kế hoạch - Tài chính khẩn trương tổng hợp các tồn tại của từng đơn vị theo kết luận của các Cơ quan nêu trên đến thời điểm hiện nay chưa thực hiện, báo cáo Lãnh đạo Bộ để xem xét, chỉ đạo hoàn thành ngay trong năm 2020.

4. Quản lý, sử dụng tài sản công

a) Rà soát, bố trí sắp xếp trụ sở, sử dụng xe ô tô, tài sản trang thiết bị làm việc hiện có theo đúng tiêu chuẩn, định mức; sử dụng tài sản hiệu quả, tiết kiệm, đáp ứng yêu cầu công việc. Thực hiện nghiêm việc quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định pháp luật.

b) Các đơn vị phải hoàn thành xây dựng và ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị theo quy định tại Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường (ban hành kèm theo Quyết định số 889/QĐ-BTNMT ngày 07/4/2020) và các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý, sử dụng tài sản công.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình đầu tư, mua sắm tài sản công, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu và công khai việc đầu tư, mua sắm, sửa chữa, nâng cấp tài sản công theo quy định.

5. Tổ chức thực hiện:

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ có trách nhiệm:

- Phổ biến, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này; định kỳ hàng quý; sáu tháng và một năm báo cáo Bộ trưởng việc thực hiện (nội dung báo cáo được lồng ghép thành một mục riêng trong báo cáo công tác hàng quý; sáu tháng và hàng năm của đơn vị gửi Bộ theo quy định).

- Đề cao tinh thần trách nhiệm, nêu gương trong công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính, tài sản công trong đơn vị. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được giao của công chức, viên chức; thực hiện nghiêm việc xử lý kỷ luật, điều chuyển công tác đối với cá nhân và trách nhiệm của

người đứng đầu đơn vị để xảy ra vi phạm trong việc quản lý, sử dụng tài chính, tiền và tài sản công.

- Kiện toàn bộ máy quản lý công tác kế hoạch, tài chính; bố trí đầy đủ chức danh kế toán trưởng theo quy định và có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng luân chuyển cán bộ làm công tác kế hoạch, tài chính theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, trước pháp luật và mọi hình thức kỷ luật (nếu có) về các vi phạm trong quản lý kế hoạch, đầu tư, tài chính và tài sản công.

b) Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác kế hoạch, tài chính của các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm chủ động nghiên cứu, học tập nâng cao năng lực, nghiệp vụ công tác quản lý kế hoạch, tài chính; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này và các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý tài chính, tài sản công.

c) Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, định kỳ đánh giá, sơ kết, báo cáo Bộ trưởng việc thực hiện Chỉ thị này.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các đơn vị thực hiện quản lý kế hoạch, đầu tư, tài chính và tài sản công theo đúng quy định.

- Kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ: các khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh để xem xét giải quyết; những vi phạm của tổ chức, cá nhân về công tác quản lý kế hoạch, đầu tư, tài chính và tài sản công để xem xử lý theo thẩm quyền.

d) Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác kế hoạch tài chính tại các đơn vị thuộc Bộ; phối hợp cùng Vụ Kế hoạch- tài chính đề xuất việc kiện toàn, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ này nhằm đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ; đề xuất hình thức kỷ luật đối với cán bộ, công chức vi phạm về công tác kế hoạch, đầu tư, tài chính và tài sản công theo quy định.

Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì phối hợp cùng Vụ Kế hoạch- Tài chính đề xuất các tiêu chí thực hiện công tác kế hoạch, tài chính, đầu tư, tài sản làm cơ sở đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

e) Vụ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát các quy định về quản lý khoa học và công nghệ, đề xuất các giải pháp tăng cường quản lý các đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ đảm bảo hiệu quả và tiết kiệm.

f) Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kịp thời đề xuất các hình thức khen thưởng, động viên, khích lệ đối với những đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt; công khai đơn vị, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức vi phạm theo quy định.

g) Thanh tra Bộ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra về công tác kế hoạch, tài chính tại các đơn vị thuộc Bộ.

h) Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ nghiêm túc tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị, khắc phục những tồn tại, thiếu sót, khuyết điểm; đề xuất xử lý đơn vị, cá nhân có liên quan đến các sai phạm các cơ quan đã chỉ ra trong các đợt thanh tra, kiểm toán, quyết toán chi ngân sách nhà nước.

i) Đảng ủy Bộ và đảng ủy các cấp trực thuộc, Công đoàn Bộ, Đoàn thanh niên công sản Hồ Chí Minh và các cơ quan có liên quan phối hợp chỉ đạo, động viên Đảng viên và cán bộ công chức, người lao động thuộc Bộ thực hiện nghiêm Chỉ thị này.

k) Lãnh đạo Bộ theo nhiệm vụ được Bộ trưởng phân công, có trách nhiệm chỉ đạo lĩnh vực, đơn vị được giao quản lý thực hiện nghiêm Chỉ thị này và các quy định của pháp luật về quản lý kế hoạch, đầu tư, tài chính và tài sản công; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về vi phạm của đơn vị được giao phụ trách theo quy định./.

Nơi nhận:
- Các đơn vị;
- Các Thứ trưởng;
- Đảng ủy Bộ;
- Đảng ủy khối cơ sở Bộ TN&MT tại TP. HCM;
- Công đoàn Bộ;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ;
- Hội cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, KHTC.P.

BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Hà